

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST

Ngày 22 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cẩm Thị Hồng Thanh

2. Bà Hoàng Thị Ty

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bả Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST - HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Quàng Văn P**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 01 năm 1994, tại huyện Quỳnh Nhai; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã Ch, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Khôn; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn A, sinh năm 1957 và bà Quàng Thị T, sinh năm 1954; Bị cáo có vợ là Lò Thị H và có 02 con, con lớn nhất 08 tuổi, con nhỏ nhất 05 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03 tháng 3 năm 2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 21/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 24 tháng về tội trộm cắp tài sản.

- *Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn P:* Bà Trần Bích Liên, Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 03.3.2021, tại khu vực bản C, xã Ch, huyện Q, tỉnh Sơn La. Tổ Công tác của đội Cảnh sát hình sự kinh tế ma túy Công an huyện Quỳnh Nhai phối hợp với Công an xã Chiềng khoang đang làm nhiệm vụ, đấu tranh phòng chống ma túy thì phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ ven đường có biểu hiện ma túy nên tổ công tác đã áp sát yêu cầu kiểm tra và phát hiện tại lòng bàn tay trái của đối tượng 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly có chữ in - Phong khai đó là heroine. Tổ công tác đã kiểm tra người Tòng Văn P nhưng không phát hiện thu giữ gì thêm và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng P 01 gói heroine và niêm phong lại theo quy định.

Ngày 04/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng có tổng khối lượng là 0,14 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1 thu giữ của P gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 545/KLMT ngày 05/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là chất ma túy; Loại chất Heroine; Tổng khối lượng chất thu giữ được của P là 0,14 gam”*. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn P được xét hỏi, thẩm tra trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình cũng như trong quá trình điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai. Bị cáo Phong khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 03/3/2021 P đi bộ một mình từ nhà tại bản H, xã Ch, huyện Q, tỉnh Sơn La về hướng thành phố Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu

vực đường thuộc bản C thì P gặp 1 người phụ nữ dân tộc thái đang đứng cạnh đường không quen biết, P lại gần và hỏi mua được 01 gói heroine được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, có chữ in với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được P cầm gói heroine ở tay trái rồi đi bộ về nhà trên đường về thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-QN ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai đã với nội dung: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai để xét xử đối với bị cáo Quàng Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Quàng Văn P về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về vật chứng của vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn P, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly có chữ in, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La, số 006233.

01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn P, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A1, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,08 gam. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La, số 0051899.

01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn P, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 que thử ma túy đối với Quàng Văn P. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La, số 004730.

Án phí: Đề nghị HĐXX Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Quàng Văn P được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Quan điểm bào chữa của luật sư Trần Thị Bích Liên đối với bị cáo Quàng Văn P, tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng xác định được các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Bị cáo Quàng Văn P là người dân tộc thiểu số. Hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo cũng rất khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Lượng ma túy mà bị cáo mua bán có khối lượng nhỏ, gần với mức khởi điểm của khung hình phạt, do đó, khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi của bị cáo để có một mức án phù hợp đối với bị cáo. Ngoài ra do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử cho áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để ra một bản án phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân văn của pháp luật nước ta. bị cáo đã nhận thức được sai lầm của mình, đã thể hiện sự ăn năn hối cải nên một hình phạt là tù từ 18 đến 20 tháng là đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa lỗi lầm của mình, phấn đấu cải tạo để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án và quan điểm bào chữa của luật sư. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, số Heroine của bị cáo bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai thu giữ có nguồn gốc là của bị cáo mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ. Mục đích mua để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quàng Văn P do tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai lập vào hồi 19 giờ 50 phút, ngày 03 tháng 3 năm 2021, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 545/KLMT ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là Heroine. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Quàng Văn P đã mua, cất giữ 0,14 gam chất ma túy, loại chất Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân - bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường, nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy cất giữ trên người với mục đích sử dụng cho bản thân, trước lần phạm tội này bị cáo đã có 01 tiền án tuy đã được xóa án tích nhưng nhân thân xấu, cần lên mức án nghiêm khắc

tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Hội đồng xét xử nhận thấy, cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo; xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo - Để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy ở địa phương.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn P, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly có chữ in, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La, số 006233.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn P, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A1, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,08 gam. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La, số 0051899.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn P, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 que thử ma túy đối với Quàng Văn P. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La, số 004730.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Quàng Văn P vào ngày 03/3/2021, tại khu vực bản C, Ch, huyện Q. Bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Việc trao đổi mua ma túy diễn ra trên đường, không có người làm chứng, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo Quàng Văn P không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật (*Gia đình của bị cáo thuộc hộ cận nghèo có giấy xác nhận của UBND xã Ch, huyện Q*).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt bị cáo Quàng Văn P 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn P, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly có chữ in, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La, số 006233; 01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn P, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: P bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A1, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,08 gam. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La, số 0051899; 01 phong bì còn nguyên niêm phong: Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn P, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 que thử ma túy đối với Quàng Văn P. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La, số 004730.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 30/2021 ngày 26/5/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Quảng Văn P được miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 22/7/2021./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an (02);
- Trại giam ;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương